

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ THEO LĨNH VỰC NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 29/8/2025 của HĐND xã Vĩnh Linh)

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Dự toán đã chi	Số tiết kiệm 10% 7 tháng cuối năm theo NQ173 (*)	Dự toán phân bổ lại
	TỔNG CHI NSDP	227,570.00	95,843.58	528.00	131,726.42
	CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ THEO LĨNH VỰC	208,753.00	87,347.64	528.00	121,405.36
I	Chi đầu tư phát triển				-
II	Chi thường xuyên	202,668.00	82,699.60	528.00	119,968.40
-	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	105,647.00	7,145.49	287.41	98,214.10
-	Chi khoa học và công nghệ				-
-	Chi quốc phòng	2,155.05	1,781.77	-	373.28
-	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	430.00	370.65		59.35
-	Chi y tế, dân số và gia đình	1,501.28	1,462.27		39.01
-	Chi văn hóa thông tin	941.07	590.31	19.91	330.85
-	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	1,954.53	873.78	48.06	1,032.69
-	Chi thể dục thể thao	852.92	524.94	4.77	323.21
-	Chi bảo vệ môi trường	3,552.00	2,134.85		1,417.15
-	Chi các hoạt động kinh tế	3,296.95	2,172.07	107.87	1,017.01
-	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể	46,837.01	32,162.43	42.64	14,631.94
-	Chi bảo đảm xã hội	33,911.12	32,139.08	10.84	1,761.20
-	Chi thường xuyên khác	1,406.96	1,341.96	6.50	58.50
-	Nguồn tiết kiệm 10% đầu năm	182.11		-	182.11
III	Dự phòng ngân sách	6,085.00	4,648.04		1,436.96
1	Dự phòng ngân sách 03 xã cũ trước sắp xếp	475.88	370.67		102.21
2	Dự phòng ngân sách huyện cũ trước sắp xếp	5,609.12	4,277.37		1,331.75
B	CHI CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU	18,817.00	8,495.94	-	10,321.06
I	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	1,946.00	294.77		1,651.23
II	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	16,871.00	8,201.17		8,669.83

(*) Tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên 7 tháng cuối năm 2025 theo Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ.